|  |  |
| --- | --- |
| **TỔNG CỤC THỐNG KÊ**  **CỤC THỐNG KÊ TỈNH HẬU GIANG**  **Số: 449/BC-CTK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  ***Hậu Giang, ngày 29 tháng 8 năm 2024*** |

**BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Hậu Giang**

**tháng 8 năm 2024**

Trong tháng 8/2024, nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Hậu Giang phát triển ổn định, nhiều giải pháp phù hợp được triển khai thực hiện nhằm đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Vì vậy, hầu hết các chỉ tiêu kinh tế của tỉnh đều có mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ như: Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 15,30%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 14,71%; doanh thu vận tải, dịch vụ kho bãi tăng 17,39%…. Cụ thể kết quả hoạt động của từng ngành, lĩnh vực như sau:

**1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

Hiện tại ngành Nông nghiệp chỉ đạo thu hoạch dứt điểm diện tích lúa Hè thu 2024 còn lại, khuyến cáo nông dân ở những nơi có điều kiện đảm bảo về đê bao, chủ động bơm nước phòng chống lũ, ngập úng khi xuống giống lúa Thu đông 2024, thực hiện công tác dự tính dự báo tình hình sinh vật gây hại trên các loại cây trồng để khuyến cáo nông dân các biện pháp quản lý và phòng trừ kịp thời, hiệu quả. Tình hình chăn nuôi phát triển ổn định, tuy dịch bệnh đã bùng phát nhưng vẫn đang được kiểm soát. Lâm nghiệp tiếp tục phát triển, sản lượng khai thác tăng. Diện tích nuôi trồng thủy sản tăng, mô hình nuôi luân canh trong ruộng lúa và nuôi lồng bè, bể bồn đem lại thêm thu nhập cho người dân. Cụ thể như sau:

**1.1. Nông nghiệp**

**1.1.1. Trồng trọt**

Lúa Hè thu: Nông dân trên địa bàn tỉnh đã xuống giống dứt điểm được 74.184,9 ha, đạt 100,52% kế hoạch của tỉnh (73.800 ha), giảm 1,36% so với cùng kỳ (bằng 1.022,2 ha). Tính đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh đã thu hoạch được 66.567,2 ha, giảm 4,56% (bằng 3.182,1 ha) so với cùng kỳ. Các hộ nông dân đang đẩy nhanh tiến độ thu hoạch lúa, do tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, nhất là về cuối vụ, tình trạng mưa, bão kéo dài, làm chậm tiến độ thu hoạch lúa, gây ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng lúa. Giá lúa tươi tại ruộng một số giống như sau: OM5451 có giá dao động từ 7.200-7.300 đ/kg; OM18 có giá từ 7.500-7.800 đ/kg. Nhìn chung, giá lúa tăng so với cùng kỳ từ 1.000-1.200 đ/kg. Các giống lúa được sử dụng chủ yếu trong vụ Hè thu như: OM18 chiếm 69,9%, Đài thơm 8 chiếm 5,4%, OM5451 chiếm 21,8%, còn lại là các giống khác chiếm 2,9% như: OM380, OM34, IR50404,…

Bên cạnh việc thu hoạch lúa Hè thu, các huyện trong tỉnh cũng đang khẩn trương xuống giống vụ lúa Thu đông năm 2024 do giá lúa vẫn còn đang cao so với các năm trước. Hiện tỉnh đã xuống giống được 25.681,5 ha, tăng 2,73% (bằng 681,5 ha) so với cùng kỳ, lúa đang trong giai đoạn mạ, sinh trưởng và phát triển tốt. Các giống được sử dụng chủ yếu như: OM18, Đài thơm 8, OM5451,…

Mía niên vụ 2023-2024: Diện tích gieo trồng đạt 3.216,2 ha, đạt 102,1% kế hoạch tỉnh (3.150 ha) tập trung ở huyện Phụng Hiệp và thành phố Ngã Bảy, giảm 2,12% so với cùng kỳ (bằng 69,5 ha). Nguyên nhân do chuyển đổi sang cây rau màu và cây lâu năm. Hiện nay đã thu hoạch được 818,64 ha. Giá mía ROC 16 bán mía ép nước giải khát có giá từ 1.400 - 1.600 đồng/kg, các giống Suphen có giá từ 1.300 -1.400 đồng/kg. Giá bán giảm từ 200 -300 đồng/kg so với tháng trước. Diện tích còn lại chủ yếu ở giai đoạn 8-9 tháng tuổi, sinh trưởng và phát triển tốt.

Cây ngô: Diện tích gieo trồng hiện có 1.968,8 ha, so cùng kỳ năm trước giảm 5,31% (bằng 110,3 ha); năng suất đạt 58,85 tạ/ha, giảm 2,86% (bằng 1,73 tạ/ha); sản lượng được 9.987,06 tấn, so cùng kỳ năm trước giảm 12,53% (bằng 1.431,04 tấn). Nguyên nhân sản lượng giảm do thay đổi lịch thời vụ nên diện tích thu hoạch giảm mạnh so với cùng kỳ.

Cây rau các loại: Diện tích gieo trồng hiện có 17.750,71 ha, so với cùng kỳ năm trước giảm 2,95% (bằng 539,53 ha); ước sản lượng được 223.938 tấn, tăng 7,21% (bằng 15.050,83 tấn). Nguyên nhân sản lượng tăng mạnh do thời tiết thuận lợi nên năng suất tăng và do chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang loại có năng suất cao.

Một số cây lâu năm ăn quả chủ yếu của Tỉnh so với cùng kỳ như sau:

- Cây dứa (khóm): Diện tích hiện có 3.328,15 ha, tăng 3,50% (bằng 112,4 ha); sản lượng 8 tháng ước được 23.412,28 tấn, tăng 5,01% (bằng 1.117,9 tấn). Nguyên nhân tăng so cùng kỳ là do hộ chăm sóc tốt và thời tiết thuận lợi hơn, diện tích thu hoạch và năng suất tăng.

- Cây bưởi: Diện tích hiện có 1.717,05 ha, tăng 1,18% (bằng 20,05 ha); sản lượng 8 tháng ước được 8.471,66 tấn, tăng 7,56% (bằng 595,17 tấn), do diện tích cho trái và năng suất thu hoạch tăng khá.

- Cây mít: Diện tích hiện có 10.164,06 ha, tăng 1,12% (bằng 112,23 ha); sản lượng 8 tháng ước được 92.191,43 tấn, tăng 21,11% (bằng 16.070,52 tấn), do diện tích đã đến kỳ thu hoạch và năng suất tăng.

- Cây chanh không hạt: Diện tích hiện có 2.970,66 ha, tăng 3,17% (bằng 91,41 ha); sản lượng 8 tháng ước được 15.126,6 tấn, tăng 3,48% (bằng 508,08 tấn).

- Cây mãng cầu: Diện tích hiện có 706,87 ha, giảm 0,91% (bằng 6,49 ha); sản lượng 8 tháng ước được 4.729,31 tấn, tăng 8,82% (bằng 383,39 tấn), do diện tích thu hoạch tăng và năng suất được cải thiện, người dân ngày càng có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất.

**1.1.2. Chăn nuôi**

Trong tháng lực lượng thú y thường xuyên thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm và tiêm phòng một số bệnh thường gặp trên gia súc, gia cầm như: Dịch tả heo, bệnh lở mồm long móng, dịch tả vịt,… Thực hiện công tác tiêu độc, sát trùng trên các chuyến xe, tàu vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; giám sát vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh. Ước tính đến tháng 8/2024, số đầu con gia súc, gia cầm so với cùng kỳ cụ thể như sau:

- Đàn trâu, bò: Đàn trâu ước được 1.207 con, giảm 4,28% (bằng 54 con) so với cùng kỳ. Đàn bò ước được 4.299 con, tăng 5,7% (bằng 232 con) so với cùng kỳ, do giá cả ổn định, ít dịch bệnh xảy ra, người chăn nuôi có lời hơn.

- Đàn heo (tính cả heo con chưa tách mẹ): Ước được 146.072 con, tăng 0,6% (bằng 865 con) so với cùng kỳ. Trong đó: Heo thịt 103.035 con, tăng 0,35% (bằng 361 con). Nguyên nhân tổng đàn heo trên địa bàn tăng là do tình hình dịch bệnh được kiểm soát tốt, công tác phòng chống dịch bệnh được quản lý chặt chẽ, những hộ nuôi nhỏ lẻ đã tái đàn trở lại, những hộ nuôi quy mô gia trại, trang trại tiếp tục sản xuất, tái đàn và mở rộng quy mô chuồng trại, giá bán đang ổn định. Ngành chức năng của tỉnh luôn chỉ đạo chặt chẽ việc tái đàn heo đúng theo thời điểm để phù hợp với tình hình thực tế địa phương cũng như rà soát, xác định những cơ sở chăn nuôi lớn đảm bảo thực hiện an toàn sinh học trong chăn nuôi. Từ đó tổng đàn từng bước được khôi phục góp phần tăng về số lượng và chất lượng.

- Đàn gia cầm: Ước được 4.500,94 nghìn con, tăng 4,56% (bằng 196,48 nghìn con) so với cùng kỳ. Trong đó: Đàn gà 1.775,14 nghìn con, tăng 8,77% (bằng 143,09 nghìn con) so cùng kỳ. Nhìn chung đàn gia cầm trên địa bàn tỉnh hiện nay đã nuôi ổn định và ít xảy ra dịch bệnh.

Tình hình dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh:

- Ngày 11/7/2024, trên địa bàn thành phố Vị Thanh xảy ra 02 ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, tại xã Hoả Lựu và xã Vị Tân của 16 hộ chăn nuôi heo thuộc Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024, tổng số lượng 133 con (trọng lượng khoảng 20kg/con). Tổng số heo chết, tiêu hủy đến thời điểm báo cáo là 133 con với trọng lượng 2.498 kg. Đến thời điểm hiện tại dịch bệnh chỉ xảy ra tại 16 hộ nêu trên và đã được khống chế.

- Tính đến ngày 20/8/2024, trên địa bàn huyện Vị Thủy xảy ra 01 ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại hộ ông Phạm Văn Thiên, tổng số lượng 61 con. Tổng số heo chết, tiêu hủy đến thời điểm báo cáo là 61 con với trọng lượng 1.589 kg. Đến thời điểm hiện tại dịch bệnh chỉ xảy ra tại 01 hộ nêu trên chưa có chiều hướng lây lan ra diện rộng. Tính từ ngày tiêu hủy cuối cùng (ngày 20/8/2024) đến nay đã hơn 03 ngày trên địa bàn tỉnh không có heo bệnh và chết do dịch bệnh.

**1.2. Lâm nghiệp**

Trong tháng, tình hình sản xuất lâm nghiệp của Tỉnh chủ yếu tập trung vào công tác trồng rừng, chăm sóc và bảo vệ rừng. Ngành chức năng tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao ý thức của người dân trong việc tham gia bảo vệ rừng; chủ động ngăn ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất xảy ra cháy rừng, tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng chống chặt phá, khai thác rừng trái pháp luật trên các địa bàn huyện, xã có rừng. Vì vậy, tính từ đầu năm đến nay diện tích rừng trên địa bàn tỉnh luôn được bảo vệ an toàn, không xảy ra cháy rừng.

Ước tính tháng 8/2024, diện tích rừng trồng mới tập trung được 18,72 ha, tăng 8,96% so với cùng kỳ; sản lượng gỗ khai thác ước được 1.168,9 m3, tăng 7,32% so với cùng kỳ; sản lượng củi khai thác ước được 1.025,47 ste, tăng 3,64% so với cùng kỳ.

Ước tính 8 tháng năm 2024, diện tích rừng trồng mới tập trung được 132,22 ha, tăng 1,72% so với cùng kỳ; số cây lâm nghiệp trồng phân tán được 1.354,4 nghìn cây, tăng 1,90% so với cùng kỳ; sản lượng gỗ khai thác ước khoảng 7.974,1 m3, tăng 3,52%; sản lượng củi khai thác ước được 58.486,28 ste, tăng 0,86% so với cùng kỳ.

**1.3. Thủy sản**

Ước tính tháng 8/2024, diện tích nuôi thủy sản toàn tỉnh được 3.846,61 ha, tăng 8,60% (bằng 304,64 ha) so với cùng kỳ, nguyên nhân tăng là do tháng này hộ nuôi tranh thủ thả nuôi trong ruộng lúa nhiều hơn cùng kỳ. Tính chung 8 tháng năm 2024, diện tích nuôi thủy sản được 12.070,35 ha, tăng 5,46% (bằng 624,6 ha) so với cùng kỳ. Cụ thể: Diện tích nuôi cá được 11.866,22 ha, tăng 5,36% (bằng 603,71 ha). Trong đó, diện tích nuôi cá thát lát được 88,33 ha, tăng 34,79% (bằng 22,8 ha) so cùng kỳ; diện tích nuôi tôm được 116,72 ha, tăng 19,65% (bằng 19,17 ha) tập trung nhiều ở huyện Long Mỹ (thêm mô hình nuôi tôm càng xanh trong đê ngăn mặn đang phát triển); diện tích nuôi thủy sản khác 87,41 ha, tăng 2,01% (bằng 1,72 ha); Thể tích nuôi lươn được 17.370 m3, tăng 27,22% (bằng 3.717 m3) so cùng kỳ.

Ước tính tháng 8/2024, tổng sản lượng thủy sản được 10.613,59 tấn, tăng 4,74% (bằng 480,22 tấn) so với cùng kỳ. Tính chung 8 tháng năm 2024, tổng sản lượng thủy sản được 47.512,42 tấn, tăng 5,89% (bằng 2.641,55 tấn) so với cùng kỳ. Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ là do thời tiết tương đối thuận lợi, dịch bệnh trên thủy sản ít xảy ra, mô hình nuôi luân canh trong ruộng lúa và nuôi lồng bè, bể bồn đem lại thêm thu nhập cho người dân. Cụ thể như sau:

- Sản lượng thủy sản khai thác 8 tháng ước được 1.987,94 tấn, tăng 3,21% (bằng 61,77 tấn) so với cùng kỳ. Do hộ khai thác thủy sản khác (lươn, ếch…) ngày càng nhiều và có nhiều kinh nghiệm nên tăng mạnh.

- Sản lượng thủy sản nuôi trồng 8 tháng ước được 45.524,48 tấn, tăng 6,01% (bằng 2.579,78 tấn) so cùng kỳ. Trong đó sản lượng cá thát lát thu hoạch được 2.628,36 tấn, tăng 7,85% (bằng 191,41 tấn) so cùng kỳ; sản lượng lươn thu hoạch được 1.183,21 tấn, tăng 23,63% (bằng 226,17 tấn) so với cùng kỳ. Hai sản phẩm này thời gian qua đang được người dân mở rộng diện tích vì đem lại thu nhập tương đối ổn định.

**2. Sản xuất công nghiệp**

Ước thực hiện tháng 8/2024, giá trị sản xuất công nghiệp:

- Tính theo giá so sánh 2010 được 3.725,26 tỷ đồng, tăng 2,88% so với tháng trước và tăng 12,35% so với cùng kỳ năm trước.

- Tính theo giá hiện hành được 6.694,62 tỷ đồng, tăng 2,77% so với tháng trước và tăng 13,91% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung, các doanh nghiệp hoạt động trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn tỉnh đang phục hồi và tăng trưởng trở lại sau đợt ảnh hưởng kinh tế thế giới suy thoái, các doanh nghiệp đã chủ động đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh, duy trì ổn định các thị trường truyền thống và tăng cường tìm kiếm thị trường mới, nên một số sản phẩm công nghiệp tăng mạnh so với cùng kỳ như: Tôm đông lạnh tăng 7,46%; gạo xay xát tăng 58,24%; nước ngọt và nước có hương vị hoa quả tăng 41,75%; giày dép các loại tăng 58,61%;… các sản phẩm trên tạo ra giá trị sản xuất trên 2.064 tỷ đồng (theo giá hiện hành) trong tháng 8/2024 và tăng 31,15% so với cùng kỳ, đóng góp 8,34 điểm phần trăm vào mức tăng chung của toàn ngành. Vì vậy, đã làm giá trị sản xuất tháng này tăng so với tháng trước và cùng kỳ năm trước.

Ước thực hiện 8 tháng năm 2024, giá trị sản xuất công nghiệp:

- Tính theo giá so sánh 2010 được 26.945,28 tỷ đồng, tăng 12,41% so với cùng kỳ năm trước và đạt 63,43% so với kế hoạch năm 2024.

- Tính theo giá hiện hành được 48.656,54 tỷ đồng, tăng 14,51% so với cùng kỳ năm trước và đạt 65,29% so với kế hoạch năm 2024. Trong đó:

+ Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo: Ngành này tạo ra giá trị sản xuất được 36.948,44 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 75,94% trong toàn ngành và tăng 13,28% so với cùng kỳ. Trong đó, giá trị sản xuất một số ngành chiếm tỷ trọng lớn và tăng so với cùng kỳ như: Sản xuất, chế biến thực phẩm tăng trên 9,27%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 44,11%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 7,78%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) tăng 17,59%,... Vì vậy, đã làm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng so với cùng kỳ năm trước.

# + Ngành sản xuất phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí: Ngành này tạo ra giá trị sản xuất được 11.417,92 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 23,47% trong toàn ngành công nghiệp và tăng 18,69% so với cùng kỳ, do trong quý II các nhà máy thủy điện thiếu nước để vận hành liên tục, nên nhà máy nhiệt điện Sông Hậu I và các dự án điện năng lượng mặt trời trên địa bàn tỉnh đã vận hành tăng công suất từ tháng 4 đến nay, để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của các hộ dân cư và doanh nghiệp được hoạt động một cách liên tục. Vì vậy, đã làm giá trị sản xuất ngành này tăng cao so với cùng kỳ năm trước.

+Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải: Ngành này tạo giá trị sản xuất được 290,18 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 0,6% trong toàn ngành và tăng 12,89% so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do Công ty Cổ phần cấp nước và VSMT Nông Thôn Hậu Giang, dự tính sản lượng sản xuất 8 tháng năm 2024 được 8,85 triệu M3, chiếm tỷ trọng 46,05% trong ngành sản xuất nước sạch sinh hoạt và tăng 14,36% so với cùng kỳ năm trước. Vì vậy, đã làm giá trị sản xuất ngành này tăng cùng kỳ năm trước.

**Đối với chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)**

Dự tính tháng 8/2024, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 1,38% so với tháng trước và tăng 15,3% so với cùng kỳ. Trong đó:

- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo: Tăng 1,36% so với tháng trước và tăng 15,14% so với cùng kỳ. Cụ thể một số ngành như sau:

+ Ngành sản xuất chế biến thực phẩm tăng 1,3% so với tháng trước và tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Xay xát và sản xuất bột thô bằng 99,99% so với tháng trước và tăng 58,24% so với cùng kỳ năm trước; sản xuất mì ống, mì sợi ăn liền tăng 5,64% so với tháng trước và tăng 3,05% so với cùng kỳ năm trước; sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thuỷ sản tăng 1,27% so với tháng trước và tăng 2,9% so với cùng kỳ năm trước. Vì vậy, đã làm chỉ số sản xuất ngành chế biến thực phẩm tăng so với tháng trước và cùng kỳ năm trước.

+ Sản xuất đồ uống giảm 7,77% so với tháng trước và tăng 36,36% so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do Công ty TNHH Number One Hậu Giang, sản lượng hàng tồn kho còn khá nhiều, gấp 1,19 lần sản lượng dự tính sản xuất tháng 8/2024, nên doanh nghiệp giảm sản lượng sản xuất so với tháng trước, nhưng tăng 40,27% so với cùng kỳ. Vì vậy, đã làm chỉ số ngành sản xuất đồ uống giảm nhẹ so với tháng trước nhưng tăng rất cao so với cùng kỳ năm trước.

+ Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 6,45% so với tháng trước và tăng 54,29% so với cùng kỳ, giá trị sản xuất của ngành này chủ yếu do 03 doanh nghiệp sản xuất giày da trên địa bàn tỉnh, đóng góp trên 98,65% giá trị sản xuất của ngành sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (giá trị trên 712,5 tỷ/tháng theo giá hiện hành). Trong những tháng vừa qua các doanh nghiệp trên đã nhận được nhiều hợp đồng sản xuất giày có chất lượng cao tại những thị trường truyền thống như: Canada, Đức, Hoa Kỳ, Mexico,... nên các doanh nghiệp tuyển dụng thêm lao động (chỉ số sử dụng lao động tăng trên 4,01% so với cùng kỳ) để hoàn thành các hợp đồng đã ký. Vì vậy, đã làm chỉ số sản xuất ngành này tăng cao so với cùng kỳ.

+ Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy giảm 0,02% so với tháng trước và tăng 9,96% so với cùng kỳ, giá trị sản xuất của ngành này chủ yếu do Công ty TNHH Giấy LEE & Man Việt Nam với 100% vốn nước ngoài, đóng góp trên 87,38% giá trị sản xuất của ngành sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy, trong những tháng vừa qua công ty nhận được các hợp đồng lớn từ những thị trường truyền thống như: Hoa Kỳ, Thái Lan, Indonesia, Ấn Độ,… nên doanh nghiệp dự tính tháng 8/2024 sản xuất được 38.000 tấn, tăng 10,26% so với cùng kỳ.

+ Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất tăng 47,88% so với tháng trước và tăng 54,42% so với cùng kỳ. Hiện nay, các cơ quan chức năng đẩy mạnh kiểm tra các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật kém chất lượng và hàng giả hàng nhái, nên công ty tăng sản lượng sản xuất, để đáp ứng nhu cầu của bà con nông dân trong việc chăm sóc vụ lúa Thu đông trong giai đoạn đồng trổ trên địa bàn tỉnh. Vì vậy, dự tính chỉ số sản xuất tháng này tăng cao so với tháng trước và cùng kỳ năm trước.

+ Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 3,18% so với tháng trước và tăng 20,43% so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do các công ty và cơ sở cá thể, sản xuất mặt hàng cửa sắt, nhôm các loại, tăng sản lượng sản xuất, để cung cấp nhà thầu hoàn thiện các công trình xây dựng nhà các loại. Vì vậy, chỉ số sản xuất ngành này tăng so với cùng kỳ năm trước.

# - Ngành sản xuất phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí: Tăng 1,52% so với tháng trước và tăng 17,79% so với cùng kỳ. Ngành điện đã hoạt động ổn định, cung cấp đủ điện một cách an toàn, hiệu quả cho người dân và các doanh nghiệp được hoạt động liên tục, ổn định, đảm bảo hạn chế không để xảy ra tình trạng mất điện. Ngoài ra, do hiện nay nhà máy nhiệt điện Sông Hậu I đã chính thức vận hành ổn định, sản phẩm chính là nhiệt điện than, sản lượng sản xuất dự tính tháng 8/2024 được 633 triệu kwh, tăng 1,51% so với tháng trước và tăng 18,76% so với cùng kỳ.

- Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải: Tăng 2,95% so với tháng trước và tăng 10,36% so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do hiện nay trên địa bàn tỉnh có 05 doanh nghiệp đang hoạt động ổn định trong ngành này. Trong đó, Công ty Cổ phần cấp nước và VSMT Nông Thôn Hậu Giang, dự tính sản lượng sản xuất tháng 8/2024 được 1.000 ngàn M3, tăng 3,31% so với tháng trước và tăng 10,01% so với cùng kỳ. Vì vậy, đã làm chỉ số sản xuất ngành này tăng so với tháng trước và cùng kỳ năm trước.

Dự tính 8 tháng năm 2024, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 10,3% so với cùng kỳ (thấp hơn mức tăng 14,92% của 8 tháng năm 2022 so với cùng kỳ và thấp hơn mức tăng 11,73% của 8 tháng năm 2023 so với cùng kỳ). Trong đó:

- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng trên 75,93% trong toàn ngành công nghiệp, nhưng tăng 9,67% so với cùng kỳ (thấp hơn mức tăng 12,25% của 8 tháng năm 2022 so với cùng kỳ nhưng cao hơn mức tăng 7% của 8 tháng năm 2023 so với cùng kỳ, do năm 2023 các công ty thủy sản gặp khó khăn trong quá trình tiêu thụ, bởi ảnh hưởng suy thoái kinh tế thế giới nửa đầu năm 2023). Nhìn chung, các doanh nghiệp hoạt động trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn tỉnh đang phục hồi và tăng trưởng trở lại sau đợt ảnh hưởng kinh tế thế giới suy thoái. Hiện nay, 267 doanh nghiệp và trên 4.212 cơ sở cá thể sản xuất công nghiệp đang hoạt động sản xuất trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chủ động đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh. Đặc biệt, tỉnh đang ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông - thuỷ sản có lợi thế cạnh tranh và sử dụng nguồn nguyên liệu tại chỗ như: xay xát, chế biến thủy sản đông lạnh, sản xuất trái cây đóng hộp, chế biến trà mãng cầu, chế biến cá thát lát,… các sản phẩm này có khả năng xuất khẩu và giải quyết được nhiều việc làm cho xã hội, mang đến thu nhập cho người dân. Vì vậy, chỉ số sản xuất công nghiệp 8 tháng năm 2024 tăng so với cùng kỳ năm trước.

- Ngành sản xuất và phân phối điện với 85 doanh nghiệp và trên 178 cơ sở cá thể công nghiệp hoạt động trong ngành này và tăng 19,05% so với cùng kỳ (thấp hơn mức tăng 663,68% của 8 tháng năm 2022 so với cùng kỳ và thấp hơn mức tăng 183,9% của 8 tháng năm 2023 so với cùng kỳ). Nguyên nhân là do hiện nay nhà máy nhiệt điện Sông Hậu I đã hoạt động ổn định hơn 2 năm qua, nên không còn tăng đột biến như cùng thời điểm năm 2022 và năm 2023 so với cùng kỳ.

- Ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,21% so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do hiện nay người dân nông thôn đã có ý thức sử dụng nước sạch trong sinh hoạt, nên các công ty hoạt động trong ngành này đã có kế hoạch hoạt động liên tục, khai thác thêm các nguồn nước ngầm để đảm bảo cung cấp đầy đủ nước phục vụ tốt việc sản xuất kinh doanh và sinh hoạt cho người dân. Sản lượng sản xuất nước sạch sinh hoạt 8 tháng năm 2024 được 19,21 triệu M3 tăng 10,48% so với cùng kỳ năm trước. Vì vậy, đã làm chỉ số sản xuất ngành này tăng so với cùng kỳ.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực của tỉnh 8 tháng năm 2024 tăng so với cùng kỳ như: Sản lượng sản xuất tôm đông lạnh được 22.632 tấn, tăng 26,06%; sản lượng sản xuất thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản, được 248.489 tấn, tăng 1,81%; sản lượng sản xuất giày dép các loại được 17.087 ngàn đôi, tăng 62,7%; sản lượng sản xuất giấy và bìa khác được 291.732 tấn, tăng 0,15%; sản lượng điện sản xuất được 4.780 triệu kwh, tăng 19,54%;…

Nhìn chung, sản xuất công nghiệp ước thực hiện 8 tháng năm 2024 trên địa bàn tỉnh có tăng trưởng, nhưng vẫn có một số ngành nghề phát triển chưa bền vững do bị tác động về thị trường xuất khẩu và một số yếu tố khác như: Điện, giá xăng, dầu biến động khó lường trong những tháng vừa qua. Do vậy, các doanh nghiệp cần nỗ lực hơn nữa để triển khai nhiều giải pháp mang tính phát triển bền vững. Bên cạnh đó, các ngành chức năng cũng cần có kế hoạch và tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy các doanh nghiệp đang đầu tư sớm đi vào hoạt động đúng theo kế hoạch của doanh nghiệp đã đề ra như: Công ty TNHH Thức ăn Tôm Xanh Minh Phú (sản xuất thức ăn chăn nuôi); Công ty CP Tập đoàn Masan (sản xuất mì ống, bún, gia vị các loại…); Công ty TNHH MTV Sunpro Steel (sản xuất thép);… để giá trị sản xuất công nghiệp đạt và vượt kế hoạch năm 2024 của tỉnh đã đề ra.

Tình hình sử dụng lao động: Tính đến thời điểm 01/8/2024, chỉ số sử dụng lao động toàn ngành công nghiệp tăng 1,6% so với tháng trước và tăng 1,33% so với cùng kỳ. Tính chung 8 tháng năm 2024 tăng 0,86% so với cùng kỳ. Trong đó, một số ngành sử dụng nhiều lao động và có chỉ số sử dụng lao động tăng so với cùng kỳ như: Sản xuất trang phục tăng 9,54%; sản xuất da và sản phẩm có liên quan tăng 5,3%; sản xuất giấy và các sản phẩm từ giấy tăng 1,43%; sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất tăng 1,75%; sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu tăng 7,59%,... Ở chiều ngược lại, một số ngành có chỉ số sử dụng lao động giảm so với cùng kỳ như: Sản xuất chế biến thực phẩm giảm 9,46%; sản xuất đồ uống giảm 2,51%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 11,89%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 46,9%;… Vì vậy, chỉ số sử dụng lao động chung của toàn tỉnh trong 8 tháng năm 2024 tăng nhẹ so với cùng kỳ.

**3. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp**

Trong tháng, toàn tỉnh có 94 hồ sơ doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (trong đó gồm 82 doanh nghiệp và 12 đơn vị trực thuộc (chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh), tổng số vốn đăng ký là 266,85 tỷ đồng (so cùng kỳ tăng 24% về số lượng doanh nghiệp và số vốn tăng 41%); có 5 hồ sơ doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, tổng vốn là 34,50 tỷ đồng; có 10 hồ sơ doanh nghiệp đăng ký giải thể, tổng vốn là 24,3 tỷ đồng (trong đó có 5 hồ sơ doanh nghiệp; chấm dứt hoạt động 5 đơn vị trực thuộc).

Lũy kế từ đầu năm đến nay, có 675 hồ sơ doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (trong đó gồm 515 doanh nghiệp và 186 đơn vị trực thuộc (chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh), tổng số vốn đăng ký là 3.537,64 tỷ đồng (so cùng kỳ tăng 21% về số lượng doanh nghiệp và tăng 99% về số vốn điều lệ); có 230 hồ sơ doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, tổng vốn là 167,26 tỷ đồng; có 173 hồ sơ doanh nghiệp giải thể (trong đó có 38 doanh nghiệp, tổng vốn là 164,85 tỷ đồng; chấm dứt hoạt động 135 đơn vị trực thuộc), so cùng kỳ tăng 108% về số doanh nghiệp và giảm 8% về vốn điều lệ.

**4. Vốn đầu tư**

Kế hoạch vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2024 là 26.158,94 tỷ đồng, bao gồm các nguồn như sau:

- Vốn ngân sách nhà nước: 6.987,69 tỷ đồng.

- Vốn tự có của doanh nghiệp nhà nước và Trung ương đầu tư trên địa bàn: 5.200,75 tỷ đồng.

- Các nguồn vốn khác như: Vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI), vốn huy động trong dân và các doanh nghiệp ngoài nhà nước là 13.970,50 tỷ đồng.

Ước tính tháng 8/2024, vốn đầu tư thực hiện được 2.182,40 tỷ đồng, bằng 102,65% so với tháng trước và bằng 113,95% so với cùng kỳ năm trước. Chia ra: Vốn ngân sách nhà n­ước thực hiện được 651,25 tỷ đồng; Vốn tự có của doanh nghiệp nhà n­ước và Trung ương đầu tư trên địa bàn thực hiện đ­ược 440,65 tỷ đồng; Vốn đầu t­ư trực tiếp nước ngoài (FDI), vốn huy động trong dân và các doanh nghiệp ngoài nhà n­ước có khối lượng thực hiện được 1.090,50 tỷ đồng.

Ước tính 8 tháng năm 2024, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh thực hiện được 16.518,75 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 13,38%**[[[1]](#footnote-1)]**, đạt 63,15% so với kế hoạch năm (26.158,94 tỷ đồng) và đạt 66,15% so với chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng nhân tỉnh năm 2024 (24.970 tỷ đồng). Chia ra:

- Vốn ngân sách nhà n­ước thực hiện được 4.021,46 tỷ đồng, bằng 122,87% so với cùng kỳ năm tr­ước và đạt 57,55% so với kế hoạch năm.

- Vốn tự có của doanh nghiệp nhà n­ước và Trung ương đầu tư trên địa bàn thực hiện đ­ược 3.270,66 tỷ đồng, bằng 224,19% so với cùng kỳ năm trước và đạt 62,89% so với kế hoạch năm.

- Vốn đầu t­ư trực tiếp nước ngoài (FDI), vốn huy động trong dân và các doanh nghiệp ngoài nhà n­ước có khối lượng thực hiện được 9.226,63 tỷ đồng, bằng 93,79% so với cùng kỳ năm tr­ước và đạt 66,04% so với kế hoạch năm.

Trong thời gian tới, để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 đạt mục tiêu đề ra theo các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; đặc biệt là Kế hoạch 76/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 08/04/2024 về việc thực hiện và giải ngân Kế hoạch vốn đầu tư công và vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024, các Chủ đầu tư cần phối hợp với sở, ngành địa phương thực hiện một số giải pháp:

- Xác định việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm; thường xuyên rà soát, đôn đốc, kịp thời phát hiện và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc phát sinh của từng dự án, nhất là các dự án trọng điểm.

- Chuẩn bị mọi điều kiện tốt nhất để hoàn thành thủ tục đầu tư, tập trung làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án, nâng cao tính sẵn sàng và tính khả thi để giải ngân vốn của dự án được giao kế hoạch năm 2024.

- Tập trung tối đa nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thiện các hạng mục công trình, hoàn thành công tác nghiệm thu, thanh toán và giải ngân vốn cho nhà thầu; khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành năm 2024.

- Triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư đúng quy định nhằm đảm bảo thời gian giải ngân kế hoạch vốn và tiến độ thực hiện các dự án khởi công mới.

- Chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn năm 2024 của các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp, các dự án không có khả năng giải ngân hết vốn được giao sang các dự án có khả năng giải ngân cao, có nhu cầu bổ sung vốn.

- Phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất các cấp và các đơn vị có liên quan khẩn trương giải quyết kiến nghị của người dân bị ảnh hưởng để bàn giao mặt bằng, đảm bảo tiến độ thi công theo quy định.

- Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các nhà thầu vi phạm tiến độ xây dựng, chất lượng công trình, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết; chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công dự án.

- Rà soát kỹ ngay từ khâu chuẩn bị dự án, công tác thiết kế, đấu thầu, thi công, thủ tục thanh, quyết toán,… đối với từng dự án. Tập trung đẩy mạnh tiến độ giải phóng mặt bằng, tháo gỡ vướng mắc phát sinh, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng.

**5. Tài chính, tín dụng**

**5.1. Tài chính**

Ước tổng thu Ngân sách nhà nước tháng 8/2024 được 1.260,38 tỷ đồng, luỹ kế được 11.866,63 tỷ đồng, đạt 96,97% dự toán Trung ương, đạt 70,82% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó:

- Thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn: 540 tỷ đồng, luỹ kế được 4.125,67 tỷ đồng, đạt 65,65% dự toán Trung ương, đạt 55,01% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bao gồm:

+ Thu nội địa: 460 tỷ đồng, luỹ kế 3.782,10 tỷ đồng, đạt 65,42% dự toán Trung ương, đạt 55,01% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 80 tỷ đồng, luỹ kế được 343,57 tỷ đồng, đạt 68,30% dự toán Trung ương, đạt 49,08% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Trung ương trợ cấp: 720,38 tỷ đồng, luỹ kế được 4.299,83 tỷ đồng, đạt 72,22% dự toán Trung ương, đạt 71,51% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ước tổng chi Ngân sách địa phương tháng 8/2024 được 987,79 tỷ đồng, luỹ kế được 8.226,81 tỷ đồng, đạt 72,73% dự toán Trung ương, đạt 52,66% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó:

- Chi xây dựng cơ bản: 248,24 tỷ đồng, luỹ kế được 4.808,77 tỷ đồng, đạt 79,06% dự toán Trung ương giao, đạt 52,24% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

- Chi thường xuyên: 310,13 tỷ đồng, luỹ kế được 3.414,54 tỷ đồng, đạt 67,32% dự toán Trung ương giao, đạt 56,05% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

**5.2. Tín dụng ngân hàng**

Đến ngày 31/7/2024, tổng vốn huy động toàn địa bàn là 23.970 tỷ đồng, tăng 5,48% so với cuối năm 2023. Vốn huy động đáp ứng được 55,30% cho hoạt động tín dụng. Huy động đối với kỳ hạn dưới 12 tháng đạt 12.747 tỷ đồng (chiếm 53,18% tổng huy động), kỳ hạn từ 12 tháng trở lên đạt 11.223 tỷ đồng (chiếm 46,82% tổng huy động). Trong kỳ, huy động vốn của một số ngân hàng thương mại trên địa bàn (Ngân hàng Công Thương, Lộc Phát, Kiên Long) tăng trưởng mạnh, nguyên nhân do các đơn vị đẩy mạnh các chương trình khuyến mãi, tiết kiệm dự thưởng, đã thu hút được một lượng lớn tiền gửi trong kỳ. Hiện, lãi suất huy động không kỳ hạn đến dưới 01 tháng phổ biến ở mức 0,5%/năm; từ 01 tháng đến dưới 06 tháng từ mức 2,8-3,5%/năm; từ 06 tháng đến dưới 12 tháng từ 4,2-4,6%/năm; từ 12 tháng trở lên từ 4,9-5,4%/năm. Ước thực hiện đến cuối tháng 8/2024, tổng vốn huy động trên toàn địa bàn đạt 24.500 tỷ đồng, tăng trưởng 7,81% so với cuối năm 2023.

Đến ngày 31/7/2024, tổng dư nợ cho vay toàn địa bàn là 43.343 tỷ đồng, tăng trưởng 8,33% so với cuối năm 2023. Trong đó, dư nợ cho vay ngắn hạn là 23.321 tỷ đồng (chiếm 54,45% tổng dư nợ); dư nợ cho vay trung, dài hạn là 19.772 tỷ đồng (chiếm 45,50% tổng dư nợ). Trong kỳ, phần lớn các tổ chức tín dụng trên địa bàn có dư nợ tăng, tuy nhiên tại 03 tổ chức tín dụng (Ngân hàng Đầu tư, Ngân hàng Sài Gòn Thương tín Hậu Giang, Á Châu) có dư nợ giảm mạnh (giảm 273 tỷ đồng), do khách hàng có nguồn tiền tất toán khoản vay trước hạn nên tổng dư nợ trên địa bàn tháng 7/2024 giảm nhẹ (giảm 0,15%) so với tháng trước. Hiện, lãi suất cho vay bằng đồng Việt Nam đối với các lĩnh vực ưu tiên là 4,0%/năm (ngắn hạn), 7,5% - 10% (trung và dài hạn); các lĩnh vực khác lãi suất cho vay ngắn hạn bình quân từ 6,5-10%/năm, lãi suất cho vay trung, dài hạn bình quân từ 9-10,5%/năm. Ước thực hiện đến cuối tháng 8/2024, dư nợ đạt 43.900 tỷ đồng, tăng trưởng 9,73% so với cuối năm 2023.

Nợ quá hạn đến cuối tháng 7/2024 là 1.210 tỷ đồng, chiếm 2,79%/tổng dư nợ; nợ xấu là 728 tỷ đồng, chiếm 1,68%/tổng dư nợ; nợ cần chú ý là 482 tỷ đồng, chiếm 1,1%/tổng dư nợ. Phấn đấu đến cuối tháng 8/2024, tỷ lệ nợ xấu toàn địa bàn vẫn duy trì dưới mức 3%/tổng dư nợ theo mục tiêu đã đề ra.

Một số chương trình tín dụng trọng điểm: Tính đến cuối tháng 7/2024, dư nợ các Đề án, Chương trình, Chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chính quyền địa phương đạt được kết quả sau:

- Cho vay thu mua lúa, gạo xuất khẩu và tiêu dùng dư nợ 3.219 tỷ đồng, tăng trưởng 13,87% so với cuối năm 2023.

- Cho vay nuôi trồng, chế biến thủy sản dư nợ 4.231 tỷ đồng, tăng trưởng 10,38% so với cuối năm 2023.

- Các chương trình tín dụng chính sách dư nợ đạt 4.401 tỷ đồng, tăng trưởng 7,81% với cuối năm 2023.

- Cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn dư nợ 25.845 tỷ đồng, tăng trưởng 6,75% so với cuối năm 2023.

- Cho vay lĩnh vực kinh tế tập thể dư nợ 383 tỷ đồng, tăng trưởng 19,69% so với cuối năm 2023.

- Cho vay xây dựng nông thôn mới toàn địa bàn dư nợ 17.765 tỷ đồng, tăng trưởng 6,68% so với cuối năm 2023.

- Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp dư nợ đạt 13.469 tỷ đồng, tăng trưởng 15,89% so với cuối năm 2023, với 747 doanh nghiệp được tiếp cận vốn.

- Chương trình tín dụng 120 nghìn tỷ đồng cho chủ đầu tư và người mua nhà của các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ và Chương trình tín dụng 30 nghìn tỷ đồng hỗ trợ lĩnh vực lâm sản, thủy sản đến thời điểm hiện tại trên địa bàn chưa phát sinh dư nợ.

**6. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch**

**6.1. Bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng**

Ước tính tháng 8/2024, tổng doanh thu bán lẻ, dịch vụ lưu trú ăn uống và các ngành dịch vụ tiêu dùng thực hiện được 5.354,24 tỷ đồng, so với tháng trước bằng 104,40% và so với cùng kỳ năm trước bằng 114,71%. Hoạt động kinh doanh bán lẻ, dịch vụ ăn uống và các loại hình dịch vụ tiêu dùng phục vụ cá nhân và gia đình trong tháng được dự báo sẽ diễn ra sôi động hơn, nhu cầu tiêu dùng các loại lương thực, thực phẩm, thức uống có thể sẽ tăng hơn so với tháng trước do rơi vào mùa lễ Vu Lan. Quy mô tổng doanh thu thương mại và dịch vụ sẽ có phần tăng đáng kể và có tốc độ tăng trưởng bình quân các ngành trên 10% so với cùng kỳ. Trong đó, giá trị doanh thu ngành bán lẻ được dự tính có thể tăng 13,60%, dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 20,74% và tổng doanh thu các ngành dịch vụ còn lại tăng 15,18%. Nhìn chung trong tháng 8/2024, hoạt động tất cả các ngành có quy mô đóng góp trực tiếp vào mức tăng chung đều có mức tăng cao. Cụ thể:

- Doanh thu bán lẻ hàng hóa thực hiện được 3.847,20 tỷ đồng, so với tháng trước bằng 102,98% và so với cùng kỳ bằng 113,60%. Tổng doanh thu các nhóm hàng ngành bán lẻ tạo ra trong tháng có mức tăng hơn 13% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân do hầu hết các nhóm hàng hóa chi tiết đều có mức tăng cao so với cùng kỳ, riêng nhóm xăng dầu vẫn có mức giảm 14,41% (do doanh nghiệp xăng dầu lớn trên địa bàn trong tháng 8 vẫn chưa phục hồi doanh thu so với cùng kỳ năm 2023). Trong đó, lương thực thực phẩm có mức tăng hơn 22%, là nhóm hàng chiếm tỷ trọng lớn nhất và đóng góp nhiều nhất vào mức tăng chung so với cùng kỳ.

- Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành thực hiện được 686,45 tỷ đồng, so với tháng trước bằng 104,86% và so với cùng kỳ năm trước bằng 120,74%. Trong tháng, thời tiết thuận lợi mưa ít hơn phù hợp để các cơ sở ăn uống kinh doanh ở khu chợ đêm, ngoài trời buôn bán sôi động hơn. Vì vậy, tình hình hoạt động kinh doanh ăn uống của các cơ sở kinh doanh trên địa bàn được cải thiện, doanh thu theo chiều hướng tốt và có giá trị tăng so với tháng trước. Trong đó:

+ Ngành lưu trú ước tính được 27,50 tỷ đồng, so tháng trước bằng 106,50% và so với cùng kỳ bằng 120,82%.

+ Ngành ăn uống ước tính được 658,95 tỷ đồng, so tháng trước bằng 104,80% và so cùng kỳ năm trước bằng 120,74%.

- Doanh thu các ngành dịch vụ khác (trừ dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành) thực hiện được 820,59 tỷ đồng, so với tháng trước bằng 111,19% và so với cùng kỳ năm trước bằng 115,18%. Nguyên nhân tăng nhiều so với cùng kỳ do doanh thu hoạt động xổ số tăng 26,06%. Đây là ngành chủ lực trong tổng hoạt động dịch vụ và là nhân tố chính thúc đẩy làm tổng doanh thu dịch vụ khác tăng ở mức 15,18% so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính 8 tháng năm 2024, tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tiêu dùng và dịch vụ lưu trú, ăn uống ước thực hiện được 39.523,26 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 107,21%. Đóng góp vào mức tăng chung 7,21% chủ yếu đến từ mức tăng của các ngành dịch vụ khác 14,6% và dịch vụ lưu trú, ăn uống 16,26%, tốc độ tăng của ngành bán lẻ được đánh giá vẫn ở mức thấp dưới 5%. Cụ thể:

- Doanh thu bán lẻ hàng hóa thực hiện được 28.409,28 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 104,33%. Tốc độ tăng trưởng so với cùng kỳ qua 8 tháng đã từng bước được cải thiện theo chiều hướng tích cực. Giá trị tăng trưởng đã tăng hơn khá nhiều so với tốc độ tại thời điểm 6 tháng đầu năm. Nguyên nhân do trong tháng 7 và tháng 8 một số doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu và ngành hàng lương thực, thực phẩm (hệ thống bách hóa xanh) có mức tăng hơn nhiều so với những tháng trước. Vì vậy, quy mô tổng doanh thu bán lẻ trong 2 tháng đã gia tăng đáng kể về mặt giá trị và đã góp phần nâng cao tốc độ tăng trưởng.

- Doanh thu ngành lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành thực hiện được 5.008,78 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 116,26%**[[[2]](#footnote-2)]**. Hoạt động kinh doanh lưu trú và ăn uống tính chung 8 tháng giữ được mức doanh thu ổn định. Các cơ sở nhà hàng, khách sạn có quy mô lớn ít biến động đột biến.

- Doanh thu các ngành dịch vụ khác (trừ dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành) thực hiện được 6.105,20 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 114,60%. Tình hình chung qua 8 tháng, hầu hết các nhóm hàng dịch vụ điều có tốc độ tăng tương đối cao so với cùng kỳ năm trước, riêng loại hình dịch vụ kinh doanh môi giới bất động sản giá trị vẫn giảm so với cùng kỳ 20,14%, nhưng không làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng chung.

**6.2. Xuất, nhập khẩu hàng hóa**

Ước thực hiện tháng 8/2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa trực tiếp thực hiện được 96.195 nghìn USD, so với tháng trước bằng 69,56% và so với cùng kỳ năm trước bằng 96,79%. Chia ra:

- Xuất khẩu ước thực hiện được 72.192 nghìn USD, so với tháng trước bằng 100,6% và so với cùng kỳ năm trước bằng 90,79%.

- Nhập khẩu ước thực hiện được 24.003 nghìn USD, so với tháng trước bằng 36,08% và so với cùng kỳ năm trước bằng 120,81%. Nguyên nhân ước giảm so với tháng trước là do các doanh nghiệp đã nhập khẩu số lượng lớn nguyên vật liệu để sản xuất trong các tháng trước và được thanh toán cộng dồn trong tháng 7, nên ước tháng 8 doanh nghiệp sẽ hoạt động bình thường trở lại. Cụ thể là nhóm nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày giảm 83,87% (chiếm 34,58% tổng giá trị nhập khẩu). Ngoài ra, nhóm hàng máy móc thiết bị giảm 15,98% (chiếm 4,49% tổng giá trị nhập khẩu),…

Ước thực hiện 8 tháng năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa trực tiếp, uỷ thác và các dịch vụ đại lý chi trả ngoại tệ của các tổ chức tín dụng thực hiện được 815.411 nghìn USD, so với cùng kỳ năm trước bằng 102,52%, so với kế hoạch năm đạt 64,13%. Chia ra:

- Xuất khẩu ước thực hiện được 566.469 nghìn USD, so với cùng kỳ năm trước bằng 110,07%, so với kế hoạch năm đạt 70,28%.

- Nhập khẩu ước thực hiện được 221.948 nghìn USD, so với cùng kỳ năm trước bằng 87,84%, so với kế hoạch năm đạt 53,10%. Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ năm trước là do ước giá trị nhập khẩu của các nhóm hàng giấy các loại chiếm 21,36% tổng giá trị nhập khẩu, giảm 41,7% (bằng 33.918 nghìn USD); hàng hóa khác chiếm 13,44%, giảm 18,82% (bằng 6.916 nghìn USD); hóa chất chiếm 11,4% tổng giá trị nhập khẩu, giảm 42,17% (bằng 18.452 nghìn USD) so với cùng năm trước,…

- Uỷ thác xuất khẩu ước thực hiện được 163 nghìn USD, so với cùng kỳ năm trước bằng 90,56%, so với kế hoạch năm đạt 16,30%.

- Dịch vụ đại lý chi trả ngoại tệ của các tổ chức tín dụng ước thực hiện được 26.831 nghìn USD so với cùng kỳ năm trước bằng 96,25%, so với kế hoạch năm đạt 62,40%.

**6.3. Vận tải hành khách và hàng hóa**

Các loại hình vận chuyển và các dịch vụ hỗ trợ của ngành vận tải trong tháng đều có doanh thu ổn định, không chứng kiến sự biến động lớn và tiếp tục giữ được đà tăng trưởng so với tháng trước. Trong tháng thời tiết tốt hơn so với tháng trước, thuận lợi cho các hoạt động vận chuyển được nhanh và ổn định. Vì vậy, ước tính tháng 8/2024 tổng doanh thu dịch vụ vận tải và kho bãi thực hiện được 169,90 tỷ đồng, tăng 3,54% so với tháng trước, so với cùng kỳ năm trước bằng 117,39%. Trong đó:

- Doanh thu đường bộ thực hiện được 85,85 tỷ đồng, so với tháng trước bằng 102,55% và so với cùng kỳ năm trước bằng 108,51%.

- Doanh thu đường thủy thực hiện được 63,02 tỷ đồng, so với tháng trước bằng 104,59% và so với cùng kỳ năm trước bằng 214,58%. Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ do doanh nghiệp vận chuyển bằng đường thủy nội địa đầu tư thêm phương tiện phục vụ vận chuyển hàng hóa theo nhu cầu tăng của các hợp đồng đã ký kết. Vì vậy, doanh thu đã tăng cao đột biến so với cùng kỳ đóng góp đáng kể vào quy mô và tốc độ tăng chung của toàn ngành vận tải.

- Doanh thu hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải thực hiện được 21,04 tỷ đồng, so với tháng trước bằng 104,57% và so với cùng kỳ năm trước bằng 58,05%.

Ước thực hiện 8 tháng năm 2024, tổng doanh thu vận tải, dịch vụ kho bãi được 1.197,88 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 110,23%. Trong đó:

- Doanh thu đường bộ thực hiện được 672,26 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 116,35%.

- Doanh thu đường thủy thực hiện được 334,29 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 137,69%.

- Doanh thu hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải được 191,33 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 71,90%.

**6.3.1. Vận chuyển - luân chuyển hàng hóa**

Ước thực hiện tháng 8/2024, toàn tỉnh vận chuyển được 609,54 nghìn tấn hàng hóa các loại (105.996,13 nghìn tấn.km) so với thực hiện tháng trước bằng 103,27% (103,32%) và so với cùng kỳ năm trước bằng 132,17% (136,66%). Trong đó:

- Đường bộ thực hiện được 93,46 nghìn tấn (14.613,16 nghìn tấn.km) so với thực hiện tháng trước bằng 101,20% (102,28%) và so với cùng kỳ năm trước bằng 83,06% (82,86%).

- Đường sông thực hiện được 516,08 nghìn tấn (91.382,97 nghìn tấn.km) so với thực hiện tháng trước bằng 103,65% (103,49%) và so với cùng kỳ năm trước bằng 148,01% (152,50%).

Ước thực hiện 8 tháng năm 2024, toàn tỉnh vận chuyển được 4.026,15 nghìn tấn hàng hóa các loại (687.633,88 nghìn tấn.km) so với cùng kỳ năm trước bằng 104,14% (109,87%). Chia ra:

- Đường bộ thực hiện được 797,16 nghìn tấn (124.869,88 nghìn tấn.km) so với cùng kỳ năm trước bằng 86,62% (84,85%).

- Đường sông thực hiện được 3.228,99 nghìn tấn (562.764 nghìn tấn.km) so với cùng kỳ năm trước bằng 109,62% (117,56%).

**6.3.2. Vận chuyển - luân chuyển hành khách**

Ước thực hiện tháng 8/2024, toàn tỉnh thực hiện được 2.517,52 nghìn lượt hành khách (60.292,33 nghìn HK.km), so với tháng trước bằng 108,62% (103,69%) và so với cùng kỳ năm trước bằng 107,42% (125,10%). Trong đó:

- Đường bộ vận chuyển được 254,79 nghìn lượt hành khách (52.918,20 nghìn HK.km), so với thực hiện tháng trước bằng 103,78% (103,28%) và so với cùng kỳ năm trước bằng 125,52% (127,11%).

- Đường sông vận chuyển được 2.262,73 nghìn lượt hành khách (7.374,13 nghìn HK.km), so với thực hiện tháng trước bằng 109,19% (106,74%) và so với cùng kỳ năm trước bằng 105,70% (112,32%).

Ước thực hiện 8 tháng năm 2024, toàn tỉnh thực hiện được 19.154,68 nghìn lượt hành khách (444.270,29 nghìn HK.km), so với cùng kỳ năm trước bằng 98,18% (115,08%). Trong đó:

- Đường bộ vận chuyển được 1.858,27 nghìn lượt hành khách (387.660,60 nghìn HK.km), so với cùng kỳ năm trước bằng 117,03% (116,80%).

- Đường sông vận chuyển được 17.296,41 nghìn lượt hành khách (56.609,68 nghìn HK.km), so với cùng kỳ năm trước bằng 96,51% (104,53%).

**7. Một số tình hình xã hội**

**7.1. Giáo dục**

Mạng lưới trường học: Toàn ngành có 317 trường từ mầm non đến trung học phổ thông, trong đó mầm non, mẫu giáo có 88 trường (5 trường tư thục); tiểu học có 144 trường, trung học cơ sở có 62 trường, trong đó có 01 trường Phổ thông DTNT Him Lam) và 23 trường trung học phổ thông (trong đó có 01 trường Phổ thông DTNT tỉnh). 01 Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Hậu Giang (trước đây là Trường Dạy trẻ khuyết tật tỉnh Hậu Giang); 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh; 07 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện, thị xã, thành phố và 75 Trung tâm Học tập cộng đồng.

Trong tháng, toàn Ngành tập trung vào một số công tác chuyên môn sau:

- Triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.

- Phối hợp với Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam triển khai tập huấn trực tiếp hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5, 9, 12 thực hiện theo Chương trình GDPT 2018.

- Thành lập Hội đồng giáo viên cốt cán THCS, THPT, GDTX cấp tỉnh.

- Hoàn thành chấm phúc khảo tốt nghiệp THPT năm 2024. Tổng số bài phúc khảo là 157, trong đó tự luận (57, có 41 bài tăng 0.25đ), trắc nghiệm 100 (100 bài điểm không thay đổi).

**7.2. Văn hóa, thể thao**

Toàn hệ thống thực hiện công tác tuyên truyền chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”; tuyên truyền về an toàn giao thông; cải cách hành chính; tuyên truyền cổ động trực quan, trang trí khánh tiết chào mừng kỷ niệm 79 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2024) và Quốc khánh Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2024)... Tham gia Liên hoan “Tiếng hát hẹn hò 9 dòng sông” lần thứ XIX (từ ngày 06/8 - 09/8/2024) tại tỉnh Trà Vinh năm 2024 .

Hoạt động thư viện: Trưng bày 150 quyển sách tại Thư viện tỉnh: Sách kỷ niệm Ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7; Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam 28/7; sách mới các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; sách chuyên đề về cải cách hành chính và tủ sách Bác Hồ. Phối hợp với Câu lạc bộ sách Trường PTTH Chuyên Vị Thanh tổ chức các hoạt động sự kiện hè “Bước chân tương lai” năm 2024 tại Thư viện tỉnh, thu hút hơn 300 bạn đọc.

Hoạt động Bảo tàng: Triển lãm ảnh 06 cuộc phục vụ các sự kiện tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền với Hội quần chúng; Họp mặt kỷ niệm 64 năm Ngày thành lập ngành kiểm sát nhân dân (26/7/1960 - 26/7/2024), 20 năm xây dựng và phát triển VKSND tỉnh Hậu Giang; Họp mặt kỷ niệm 95 năm ngày thành lập công đoàn Việt Nam; Hội nghị công tác viện tạp chí Lịch sử quân sự khu vực miền Nam năm 2024; phối hợp với Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang thực hiện chuyên đề ảnh triển lãm phục vụ Đại hội Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029;… Tiếp 24 đoàn khách tham quan tại các di tích Chiến thắng Chương Thiện tại thành phố Vị Thanh; Khu trù mật Vị Thanh - Hỏa Lựu, Đền thờ Bác Hồ; Chiến thắng Tầm Vu; Căn cứ Tỉnh ủy Cần Thơ, Tiểu đoàn Tây Đô, Căn cứ Tỉnh ủy Cần Thơ... Khách đến xem triển lãm và tham quan các di tích, xem trên kênh Youtube Bảo tàng, nhà truyền thống huyện, phòng truyền thống các xã văn hóa đạt 9.758 lượt người.

Lĩnh vực thể dục thể thao: Tổ chức tập huấn nâng cao công tác tổ chức các giải thể thao quần chúng tỉnh Hậu Giang năm 2024 (môn Bóng đá), có 36 học viên đến từ Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố; cán bộ Văn hóa xã hội các xã, phường, thị trấn; Giáo viên, hướng dẫn viên, cộng tác viên môn thể dục tại các Trường trên địa bàn tỉnh. Tham gia 08 giải toàn quốc, đạt 31 huy chương các loại (08 Huy chương vàng, 08 Huy chương bạc, 15 Huy chương đồng).

**7.3. Lao động và an sinh xã hội**

Lĩnh vực Lao động - Việc làm:

- Giải quyết việc làm và tạo việc làm mới cho 2.645 (17.530) lao động, đạt 116,86% kế hoạch. Trong đó: đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 27 (572) lao động, đạt 76,36% kế hoạch.

- Phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Phiên giao dịch việc làm trực tuyến với các tỉnh, thành phố lân cận năm 2024. Kết quả, có 412 doanh nghiệp và 2.416 lao động tham gia (Trong đó, điểm cầu Hậu Giang có 12 doanh nghiệp và 109 người lao động tham gia).

- Tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá công tác phối hợp với các doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với 80 đại biểu tham dự; tập huấn nghiệp vụ công tác cầu lao động 25 đại biểu tham dự; cấp phát chi phí đợt 05 cho 52 (250) gia đình có con em đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với số tiền 435 (2.055) triệu đồng; 06 (48) phiên giao dịch việc làm cho đối tượng hưởng trợ cấp thất nghiệp với 550 (4.123) lao động và 06 (48) doanh nghiệp tham gia.

Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp: Đào tạo nghề cho 547 (10.366) người, đạt tỷ lệ 159,4% kế hoạch năm. Trong đó: Cao đẳng 94 (146) người; Trung cấp 203 (759) người; Sơ cấp và dưới 3 tháng là 250 (9.461) người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng 0,14% (70,32%).

Lĩnh vực người có công với cách mạng: Tiếp nhận mới 230 (1.674) hồ sơ các loại và kỳ trước chuyển sang 16 hồ sơ. Đã xét giải quyết 200(1.628) hồ sơ. Trong đó đạt 190 (1.547) hồ sơ, không đạt 10 (81) hồ sơ. Còn 46 hồ sơ đang trong thời gian xem xét, giải quyết. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024). Kết quả, toàn tỉnh đã tổ chức thăm, tặng 17.981 phần quà cho người có công, thân nhân người có công với tổng kinh phí 10.233 triệu đồng.

Lĩnh vực Bảo trợ xã hội - Giảm nghèo: Toàn tỉnh đã thực hiện trợ cấp hàng tháng cho 41.754 (329.262 lượt) đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền 34.650,17 (197.305,87) triệu đồng. Hỗ trợ mai táng phí cho 144 (1.489) trường hợp với số tiền 1.171,2 (10.856,2) triệu đồng. Thẩm định, đề nghị Trung tâm Công tác xã hội ban hành Quyết định tiếp nhận, chăm sóc nuôi dưỡng 01 (47) người khuyết tật thần kinh, tâm thần. Phối hợp với Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh tổ chức thăm, tặng 250 phần quà cho nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam trên địa bàn tỉnh với số tiền 125 triệu đồng nhân Ngày vì nạn nhân chất độc da cam Việt Nam (10/8).

Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội: Tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật trong nội bộ và ra dân được 117 (564) cuộc, với 4.860 (20.921) lượt người tham dự. Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội qua hình thức phát thanh được 63(340) cuộc với 315(2.007) phút tuyên truyền về tác hại của các loại tệ nạn xã hội. Về công tác quản lý đối tượng, hiện tổng số người nghiện ma tuý có hồ sơ quản lý tại địa phương là 614 người; số người đang cai nghiện có mặt tại cơ sở cai nghiện đến thời điểm báo cáo là 249 người.

**7.4. Y tế**

Trong tháng, có 29 ca mắc mới bệnh sốt xuất huyết, tăng 18 ca so với tháng trước, cộng dồn là 149 ca, giảm 386 ca so với cùng kỳ; bệnh tay chân miệng có 32 ca mắc mới, giảm 24 ca so với tháng trước, cộng dồn là 661 ca, tăng 228 ca so với cùng kỳ; bệnh sốt phát ban/nghi sởi có 01 ca mắc mới, cộng dồn là 03 ca, tăng 03 so với cùng kỳ; bệnh đậu mùa khỉ có 00 ca mắc mới, cộng dồn là 01 ca; tăng 01 ca so với cùng kỳ; bệnh viêm gan do vi rút có 07 ca mắc mới, cộng dồn là 58 ca, tăng 53 ca so với cùng kỳ; bệnh viêm não Nhật Bản có 00 ca mắc mới, cộng dồn là 01 ca, tăng 01 ca so với cùng kỳ; bệnh quai bị chưa ghi nhận ca mắc trên địa bàn.

Chương trình Tiêm chủng mở rộng: Số trẻ dưới 1 tuổi được miễn dịch đầy đủ trong tháng là 938 trẻ, cộng dồn là 6.054 trẻ, đạt 59,2%. Tiêm ngừa uốn ván trên thai phụ (VAT2 (+)TP) trong tháng là 120 thai phụ, cộng dồn là 4.290 thai phụ, đạt 41,9%. Tiêm tiêm Sởi - Rubella (Sởi 2) trong tháng là 737 trẻ, cộng dồn là 6.265 trẻ, đạt 59,1%. Tiêm mũi 3 viêm não Nhật Bản trong tháng là 897 trẻ, cộng dồn là 5.515 trẻ, đạt 52,1%.

Chương trình phòng chống HIV/AIDS: Số nhiễm HIV mới phát hiện trong tháng là 09 ca, cộng dồn là 72 ca (tăng 35 ca so với cùng kỳ), lũy kế từ 2004 đến nay là 2.111 ca (số đang quản lý 1.161 ca); số bệnh nhân AIDS phát hiện trong tháng 00 ca, cộng dồn là 00 ca (tương đương cùng kỳ), lũy kế từ 2004 đến nay là 1.048 ca; Số bệnh nhân tử vong do AIDS trong tháng 00 ca, cộng dồn là 00 ca (tương đương với cùng kỳ), lũy kế từ 2004 đến nay là 616 ca. Số người hiện đang điều trị Methadone là 59 người, tổng số bệnh nhân quản lý điều trị ARV là 1.082 bệnh nhân. Tổng số lượt khám phát thuốc trong tháng là 1.028 lượt, cộng dồn là 4.888 lượt.

Kết quả thực hiện khám, chữa bệnh đến tháng 8/2024: Tổng số lần khám là 181.738 lượt, cộng dồn là 1.198.604 lượt, đạt 73,13% kế hoạch năm. Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú là 11.192 lượt, cộng dồn là 84.127 lượt, đạt 57,12% kế hoạch. Số ngày điều trị trung bình là 5,61 ngày, giảm 0,62 ngày so với cùng kỳ. Tổng số tai nạn ngộ độc, chấn thương là 874 trường hợp, cộng dồn là 6.941 trường hợp.

**7.5. Tai nạn giao thông**

Trong tháng 8/2024, toàn tỉnh xảy ra 10 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 03 người, bị thương 08 người. So với tháng 7/2024, số vụ giảm 09 vụ, số người chết giảm 06 người, số người bị thương giảm 05 người. So với cùng kỳ năm 2023, số vụ giảm 09 vụ, số người chết giảm 05 người, số người bị thương giảm 10 người. Nguyên nhân dođi không đúng phần đường là 02 vụ, chuyển hướng sai quy định là 02 vụ, không nhường đường là 01 vụ, do người đi bộ là 01 vụ, nguyên nhân khác là 02 vụ, đang xác minh làm rõ 02 vụ.

Tính chung 8 tháng năm 2024 (từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/8/2024), toàn tỉnh xảy ra 110 vụ tai nạn giao thông, làm chết 51 người, bị thương 75 người. So cùng kỳ năm 2023, số vụ tăng 01 vụ, số người chết giảm 31 người, số người bị thương tăng 25 người. Trong đó, tai nạn giao thông đường thủy xảy ra 01 vụ, làm bị thương 01 người; so với cùng kỳ năm 2023, số vụ tăng 01 vụ, số người chết tương đương, số người bị thương tăng 01 người.

**7.6. Thiệt hại do thiên tai, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ**

Tình hình thiên tai: Trong tháng, xảy ra 5 vụ giông lốc, làm sập 05 căn nhà và 30 căn nhà bị hư hại, ước thiệt hại 1.149 triệu đồng; so với tháng trước tăng 04 vụ, nhà sập tăng 05 căn, nhà hư hại tăng 29 căn, ước thiệt hại tăng 1.129 triệu đồng (để kịp thời khắc phục hậu quả và ổn định cuộc sống cho người dân bị thiên tai, Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh đã cho hỗ trợ đột xuất cho 18 hộ với số tiền là 54 triệu đồng, bình quân mỗi hộ 3 triệu đồng); so với cùng kỳ năm trước số vụ giảm 21 vụ, số nhà sập giảm 09 căn, số nhà hư hại giảm 31 căn, ước thiệt hại giảm 105,78 triệu đồng. Tích lũy từ đầu năm, xảy ra 8 vụ giông lốc, làm 06 căn nhà bị sập và 38 căn nhà bị hư hại, ước thiệt hại 1.198 triệu đồng; so với cùng kỳ năm trước số vụ giảm 37 vụ, số nhà sập giảm 13 căn, số nhà hư hại giảm 23 căn, ước thiệt hại giảm 483 triệu đồng.

Tình hình môi trường: Trong tháng không phát sinh trường hợp vi phạm môi trường. So với tháng trước không phát sinh số liệu. So với cùng kỳ năm trước, số vụ vi phạm giảm 01 vụ, số vụ xử lý giảm 01 vụ, số tiền xử phạt giảm 02 triệu đồng. Tích lũy từ đầu năm, số vụ phát hiện 09 vụ, đã xử lý 09 vụ (trong đó nhắc nhở 06 vụ, xử phạt 03 vụ, với số tiền 106,10 triệu đồng). So với cùng kỳ năm 2023, số vụ phát hiện giảm 17 vụ, số vụ xử lý giảm 17 vụ, số tiền xử phạt giảm 513,65 triệu đồng.

Về công tác phòng, chống cháy, nổ luôn được các ngành chức năng quan tâm thực hiện, định kỳ có kiểm tra, hướng dẫn người dân, các cơ sở kinh doanh và các đơn vị hành chính, sự nghiệp thực hiện đầy đủ các quy định về phòng cháy, chữa cháy. Vì vậy, trong tháng không xảy ra cháy nổ, tính từ đầu năm đến nay, đã xảy ra 01 vụ cháy, nổ, ước tính giá trị tài sản thiệt hại khoảng 130 triệu đồng./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - TCTK - Vụ TKTH (để b/c);  - Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hậu Giang (để b/c);  - Một số Sở, Ngành trong tỉnh;  - Lưu: VT, TKTH. | **CỤC TRƯỞNG**  **Thiều Vĩnh An** |

1. **[]** Nguyên nhân ước vốn đầu tư thực hiện tăng so với cùng kỳ là do các đơn vị thi công tập trung đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Chủ đầu tư chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công dự án đảm bảo thời gian hoàn thành, bàn giao trong năm 2024; Được sự quan tâm của Tỉnh ủy và UBND tỉnh đã chỉ đạo giải quyết nhanh, kịp thời các khó khăn vướng mắc và đảm bảo đúng tiến độ, sớm đưa các công trình hoàn thành vào khai thác, sử dụng đạt hiệu quả cao, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, nguồn vốn kế hoạch được giao năm 2024 tăng 12,73% so với cùng kỳ. [↑](#footnote-ref-1)
2. **[]** Ngành lưu trú ước tính được 203,77 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 127,40%; Ngành ăn uống ước tính được 4.805,01 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 115,83%. [↑](#footnote-ref-2)